

Số: /BC-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng,
an ninh tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2026**

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Phần I

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI,
QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 5 NĂM 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 592/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Trong tháng 5 năm 2026, các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, bảo đảm ổn định cung cầu hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

1.1. Nông nghiệp:

Trồng trọt: Công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật tiếp tục được triển khai hiệu quả, tập trung phát triển nông nghiệp bền vững và nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực của tỉnh. Trong tháng, tập trung gieo trồng các loại cây vụ Mùa như lúa, ngô, đậu tương, lạc, rau và đậu các loại; tiến độ gieo trồng cơ bản bảo đảm khung thời vụ; tính đến thời điểm báo cáo, diện tích lúa vụ Mùa ước đạt 16.590 ha, giảm 0,07% so với cùng kỳ năm trước; ngô đạt 25.273 ha, tăng 0,08%; đậu tương đạt 101 ha, tăng 2,02%; lạc đạt 325 ha, tăng 0,93%; rau các loại đạt 7.840 ha, tăng 1,87%; đậu các loại đạt 178 ha, tăng 4,1%, các địa phương triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là liên kết với Trung tâm chế biến rau, quả xuất khẩu Doveco Sơn La. Đẩy mạnh phát triển cà phê đặc sản, xây dựng vùng nguyên liệu gắn với truy xuất nguồn gốc theo quy định EUDR của Liên minh châu Âu; đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển cà

phê bền vững đến năm 2035 và định hướng phát triển cà phê Arabica Sơn La giai đoạn 2026-2035. Bên cạnh đó, tăng cường điều tra, dự báo sinh vật gây hại trên toàn tỉnh, kịp thời hướng dẫn phòng trừ hiệu quả, không để xảy ra diện tích mất trắng. Hoạt động kiểm dịch thực vật, quản lý kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và kiểm soát chất lượng giống cây trồng tiếp tục được thực hiện chặt chẽ, góp phần bảo đảm an toàn sản xuất và nâng cao chất lượng nông sản.

Chăn nuôi: Công tác chăn nuôi, thú y tiếp tục được triển khai đồng bộ, duy trì ổn định, tuy nhiên đàn trâu, bò và bò sữa tiếp tục giảm do hiệu quả kinh tế chưa cao, chi phí chăn nuôi tăng, diện tích chăn thả thu hẹp và người dân chuyển đổi sang vật nuôi khác. Ước tổng đàn trâu đạt 99.062 con, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò đạt 373.432 con, giảm 2,41%; đàn bò sữa đạt 26.000 con, giảm 6,35%; đàn lợn đạt 684.005 con, tăng 3,5%; đàn gia cầm đạt 8,316 triệu con, tăng 1,32% so với cùng kỳ năm trước nhờ thị trường tiêu thụ ổn định, giá bán thuận lợi và công tác phòng, chống dịch bệnh được quan tâm thực hiện; xây dựng Đề án di chuyển đàn bò sữa ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi tại phường Vân Sơn. Trong tháng Dịch tả lợn Châu Phi phát sinh tại 15 xã, tiêu hủy 1.928 con; lũy kế 2.900 con; Bệnh Lở mồm long móng phát sinh tại xã Xuân Nha với 61 con mắc bệnh; lũy kế 77 con; Bệnh Đại phát sinh tại xã Mai Sơn 01 con mắc bệnh; lũy kế 05 con tại 03 xã. Bên cạnh đó, công tác tập huấn, thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm và chăn nuôi tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm an toàn trong sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

1.2. Lâm nghiệp: Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ rừng; tuyên truyền các chủ rừng và người dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng, tuyệt đối không sử dụng lửa trong rừng, đốt nương làm rẫy gần rừng; tăng cường tuyên truyền kết hợp tuần tra, nâng cao nhận thức và phòng ngừa vi phạm; lũy kế số cây trồng phân tán tăng 26,72% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 1.290 m³, tăng 0,39% so với cùng kỳ. Trong tháng xảy ra 12 vụ cháy rừng với diện tích thiệt hại 13,84 ha. Trong lĩnh vực lâm nghiệp, lực lượng kiểm lâm đã phát hiện và xử lý 20 vụ (19 vụ phá rừng, 01 vụ vi phạm khác); thu nộp ngân sách 693,125 triệu đồng; Công tác bảo tồn thiên nhiên và thích ứng biến đổi khí hậu cũng được quan tâm triển khai, hoàn thiện hồ sơ đề xuất Khu dự trữ sinh quyển thế giới khu vực Mường La - Tà Xùa và phối hợp triển khai các chương trình bảo tồn đa dạng sinh học, động vật hoang dã.

1.3. Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản duy trì ổn định; sản lượng thủy sản nuôi trồng trong tháng ước đạt 641 tấn (*trong đó cá đạt 632 tấn, tăng 0,59% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khác đạt 9,1 tấn, giảm 2,78%*); xảy ra 06 trận giông lốc, mưa lớn gây thiệt hại 25 lồng nuôi cá tại xã Mường Sại. Sản lượng thủy sản khai thác trong tháng ước đạt 111,8 tấn, giảm 6,17% so với cùng kỳ năm trước; trong đó sản lượng cá đạt 84,9 tấn, tôm đạt 16,9 tấn và thủy sản khác đạt 10 tấn, tập trung chủ yếu tại các khu vực lòng hồ như Quỳnh Nhai,

Mường Giôn, Tường Hạ. Công tác tuyên truyền về khai thác thủy sản bền vững, bảo vệ nguồn lợi thủy sản tiếp tục được các cấp, các ngành tăng cường thực hiện.

1.4. Phòng chống thiên tai: Thường xuyên theo dõi, dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai; kịp thời hướng dẫn người dân chủ động triển khai các biện pháp phòng tránh, ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 07 đợt thiên tai cực đoan như dông lốc, mưa đá, mưa lớn cục bộ làm 01 người bị thương, 197 nhà ở bị ảnh hưởng. Thiệt hại về sản xuất gồm: 200,87 ha cà phê; 18 ha và 317 cây mận hậu; 1,4 ha ngô; 0,65 ha lúa; 4 ha rau màu; 0,5 ha dưa chuột. Ngoài ra, thiên tai làm cuốn trôi 25 lồng cá với khoảng 15 tấn cá; gây hư hỏng 10 trường học, 02 nhà văn hóa cùng nhiều cột điện, tuyến giao thông và công trình hạ tầng trên địa bàn tỉnh. Ước tổng giá trị thiệt hại trên 07 tỷ đồng. Các cơ quan chức năng đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn địa phương triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả, hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho Nhân dân.

1.5. Phát triển nông thôn: Tập trung phát triển nông nghiệp bền vững gắn với chế biến, phát triển vùng nguyên liệu và nâng cao giá trị sản phẩm. Tỉnh đã khảo sát tiềm năng ứng dụng năng lượng tái tạo trong nông nghiệp, triển khai các dự án bố trí dân cư vùng thiên tai, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết về phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2025–2030 và tăng cường công tác bảo đảm an ninh lương thực. Đồng thời, đẩy mạnh triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia, đào tạo lao động nông thôn, phòng chống tái trồng cây có chứa chất ma túy và cập nhật dữ liệu hộ nghèo trên toàn tỉnh. Chương trình OCOP tiếp tục được quan tâm triển khai với 258 sản phẩm được đánh giá, chứng nhận, góp phần nâng cao chất lượng và thương hiệu nông sản địa phương. Công tác quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản được tăng cường thông qua kiểm tra an toàn thực phẩm, duy trì các chuỗi cung ứng nông sản an toàn và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá sản phẩm OCOP, VietGAP, GlobalGAP. Đồng thời, tỉnh tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm đặc trưng, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao giá trị nông sản địa phương.

2. Sản xuất công nghiệp

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 5 năm 2026 ước tính tăng 13,21% so với tháng trước, trong đó: ngành khai khoáng giảm 8,27%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 0,38% ở một số sản phẩm công nghiệp chế biến chiếm tỉ trọng lớn như: Tinh bột sắn, đường RS, cà phê... do cuối vụ sản xuất nguyên liệu đầu vào giảm; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 16,93% do sản lượng điện sản xuất tăng; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 2,88%.

So với cùng kỳ năm trước, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp giảm 32,96%, trong đó: Ngành sản xuất và phân phối điện giảm 39,90% do lưu lượng nước về các hồ thủy điện thấp hơn cùng kỳ (tháng 5 năm 2025 thời tiết mưa nhiều, lưu lượng nước về các hồ thủy điện lớn); ngành khai khoáng tăng 1,59%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 38,74%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,99%.

Tính chung 5 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,74% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành công nghiệp khai khoáng tăng 16,34%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 15,17%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,72%; riêng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 4,18% do một nguyên liệu đầu vào của một số sản phẩm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm như: Sữa, đường RS, tinh bột sắn...

2.2. Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu

So với tháng trước, một số sản phẩm tăng: Sữa tươi tiệt trùng tăng 4,02%; chè sơ chế tăng 251,12% do đang chính lứa thu hoạch; xi măng tăng 1,67%; điện sản xuất tăng 20,54%; nước máy thương phẩm tăng 3,56%. Một số sản phẩm giảm: Đá xây dựng giảm 8,27%; đường kính giảm 20%; tinh bột sắn hết vụ sản xuất.

So với cùng kỳ năm trước, một số sản phẩm tăng: Đá xây dựng tăng 1,59%; chè sơ chế tăng 68%; xi măng tăng 5,1%; nước máy thương phẩm tăng 7,39%. Một số sản phẩm giảm: Sữa tươi tiệt trùng giảm 10,33%; điện sản xuất giảm 39,78%.

Tính chung 5 tháng đầu năm, một số sản phẩm tăng: Đá xây dựng tăng 16,34%; chè sơ chế tăng 47,06%; xi măng tăng 0,82%; điện sản xuất tăng 15,22%; nước máy thương phẩm tăng 6,08%. Một số sản phẩm giảm: Sữa tươi giảm 5,83%; đường kính giảm 0,14%; tinh bột sắn giảm 45,5%.

3. Thương mại - dịch vụ

Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và phục vụ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 5 năm 2026 ước đạt 3.855 tỷ đồng, giảm 0,2% so với tháng trước và tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 19.119,3 tỷ đồng, tăng 12,9% so với cùng kỳ; hàng hóa được lưu thông thông suốt, nguồn cung hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất, kinh doanh luôn được đảm bảo. Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu tháng 5 năm 2026 ước đạt 7,06 triệu USD giảm 34,95% so với tháng trước và tăng 18,52% so với cùng kỳ năm trước; các mặt hàng xuất khẩu trong tháng chủ yếu gồm: Chè, các sản phẩm từ sắn, chuối... Tính chung 5 tháng đầu năm giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu ước đạt 117,96 triệu USD tăng 15,31% so với cùng kỳ.

Tăng cường quản lý, bảo đảm nguồn cung xăng dầu trên địa bàn; duy trì chế độ báo cáo thường xuyên về tình hình thị trường; lực lượng Quản lý thị trường

phối hợp kiểm tra, giám sát, tuyên truyền và yêu cầu các cơ sở ký cam kết chấp hành quy định. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông. Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của các phương tiện kinh doanh vận tải qua thiết bị giám sát hành trình, camera. Trong tháng 5/2026, tổng số lượt hành khách vận chuyển là 592,529 nghìn lượt, tăng 8,2% so với cùng kỳ; số lượt hành khách luân chuyển là 70,444 triệu khách lượt/km, tăng 8,1% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa vận chuyển 619,959 nghìn tấn, tăng 8% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển là 71,091 triệu tấn/km, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm trước.

Triển khai quyết liệt công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thành lập Tổ công tác thực hiện tuần tra kiểm tra ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 5 năm 2026 Chi cục Quản lý thị trường đã kiểm tra 78 vụ, xử lý 52 vụ vi phạm. Tổng thu nộp NSNN: 303,673 triệu đồng (trong đó: tiền phạt 225,850 triệu đồng, tiền bán hàng tịch thu 77,823 triệu đồng). Trị giá hàng tịch thu, tiêu hủy trong kỳ: 48,75 triệu đồng. Tính chung 5 tháng đầu năm 2026 đã kiểm tra 436 vụ, xử lý 357 vụ. Tổng số tiền thu nộp NSNN: 2.958,193 triệu đồng (trong đó: phạt tiền 2.093,45 triệu đồng, tiền bán hàng tịch thu: 864,743 triệu đồng). Trị giá hàng hóa tịch thu, tiêu hủy: 1.421,443 triệu đồng.

4. Tài chính - ngân hàng

4.1. Tài chính, ngân sách: Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; đảm bảo nguồn ngân sách chi đầy đủ, kịp thời tiền lương, phụ cấp, học bổng, trợ cấp và các khoản chi theo chế độ; thực hiện các khoản chi đảm bảo xã hội, chính sách xã hội năm 2026; kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Thực hiện tốt công tác quản lý giá cả thị trường, thực hiện chế độ thông tin giá, công tác phòng chống gian lận thương mại; tổ chức thẩm định phương án mua mới, điều chuyển, tiếp nhận, thanh lý tài sản nhà nước của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025; triển khai thực hiện kế hoạch kiểm toán NSNN năm 2025 các đơn vị và các xã, phường; đảm bảo kinh phí cho hoạt động diễn tập phòng thủ tỉnh năm 2026; Trình Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của ban thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La; đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 127/QĐ-TTg và đề xuất ban hành Quyết định quy định nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2027-2030. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026; Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính về triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 5 năm 2026 ước đạt 1.200 tỷ đồng, bằng 5,99% dự toán; lũy kế thu ngân sách 5 tháng đạt 20.572 tỷ đồng, bằng 102,7% dự toán (*trong đó thu ngân sách trên địa bàn tháng 5 là 560 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng năm 2026 là 2.267 tỷ đồng bằng 44,89% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 47,6% dự toán Trung ương giao*). Dự toán chi ngân sách năm 2026 tháng 5 năm 2026 ước đạt 1.100 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng đạt 8.679 tỷ đồng bằng 44,4% dự toán HĐND tỉnh giao, đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế, an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại của địa phương và nhiệm vụ phát sinh của Tỉnh.

4.2. Ngân hàng, tín dụng: Các tổ chức tín dụng thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về lãi suất; áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý trên cơ sở lãi suất huy động và mức độ rủi ro của khoản vay, chia sẻ khó khăn với khách hàng, đảm bảo an toàn tài chính hoạt động của tổ chức tín dụng; thị trường tiền tệ trên địa bàn ổn định, không có diễn biến phức tạp, chưa phát hiện hành vi vi phạm trong việc thực hiện lãi suất và thu phí.

Ước đến 31/05/2026, huy động vốn đạt khoảng 49.392 tỷ đồng, tăng 10,15% so với 31/12/2025 và tổng dư nợ cho vay đạt khoảng 55.000 tỷ đồng, tăng 2,36% so với 31/12/2025. Nợ xấu nội bảng của các tổ chức tín dụng chiếm tỷ lệ 0,73% tổng dư nợ. Mạng lưới hoạt động của các tổ chức tín dụng: 23 Tổ chức tín dụng; 49 phòng giao dịch; 239 điểm giao dịch; 79 máy giao dịch tự động ATM/CDM; 167 điểm chấp nhận thẻ POS. Ước đến 31/05/2026 lũy kế các TCTD phát hành khoảng 540.000 thẻ ATM. Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh quảng bá các dịch vụ sản phẩm, việc miễn, giảm nhiều gói dịch vụ khuyến khích người dân sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, lũy kế từ đầu năm, tổng thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn ước hơn 58 triệu món giao dịch với tổng giá trị ước hơn 168.000 tỷ đồng. Hệ thống công nghệ thông tin và hệ thống thanh toán bảo đảm an toàn tuyệt đối, không có diễn biến bất thường, không có vụ việc phát sinh.

5. Đầu tư phát triển

Trong tháng, các sở, ngành, các địa phương đã tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2026, Lãnh đạo tỉnh làm việc với các Sở, ngành, địa phương bàn các giải pháp và thể hiện quyết tâm thúc đẩy hoàn thành mục tiêu, kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; phân bổ chi tiết kế hoạch nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2025 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025 (đợt 3, 4); ngày 18/5/2026, khởi công xây dựng Nhà máy sản xuất phao, sản phẩm nhựa và động thổ Dự án điện mặt trời nổi lòng hồ thủy điện Sơn La. Tổng hợp rà soát, báo cáo các khó khăn, vướng

mắc, bất cập trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện pháp luật về Đầu tư công, Ngân sách nhà nước. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng kéo dài; chỉ đạo triển khai đầu tư dự án tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình-Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La, các trường học liên cấp biên giới theo Thông báo Kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 địa phương giao là 5.420,638 tỷ đồng, gồm: kế hoạch vốn năm 2025 được phép chuyển nguồn sang năm 2026 là 798,838 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2026 là 4.621,8 tỷ đồng. Kết quả giải ngân đến 25/5/2026 là 1.415,48 tỷ đồng, bằng 26,11% tổng kế hoạch vốn giao, bằng 40% kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết.

Công tác hỗ trợ và thu hút đầu tư được quan tâm. Trong tháng tiếp nhận 23 hồ sơ đề xuất dự án đầu tư; lũy kế 5 tháng đầu năm 2026, tiếp nhận và xử lý 59 hồ sơ, gồm 45 hồ sơ đề xuất dự án đầu tư mới và 14 hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án. Trong đó, đã phê duyệt 13 dự án đầu tư mới với tổng vốn đăng ký 21.077 tỷ đồng, gồm 10 dự án chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư hoặc chấp thuận nhà đầu tư với tổng vốn 20.321 tỷ đồng; 02 dự án thực hiện theo hình thức mời quan tâm với tổng vốn 127 tỷ đồng; 01 dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp với tổng vốn 621 tỷ đồng. Đồng thời, đã phê duyệt điều chỉnh 08 dự án, tổng vốn đăng ký tăng thêm 538 tỷ đồng; tổ chức thẩm định 29 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 61.340 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực đô thị, công nghiệp, năng lượng và hạ tầng kỹ thuật. Công tác tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ đầu tư được triển khai kịp thời, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Tài nguyên - môi trường

Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản tiếp tục được tăng cường, tập trung triển khai các nhiệm vụ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, cấp phép khai thác và quản lý quy hoạch khoáng sản theo quy định; ban hành kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, phê duyệt giá khởi điểm, bước giá và tổ chức lựa chọn đơn vị đấu giá đối với một số mỏ khoáng sản trên địa bàn. Đồng thời, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ thăm dò, khai thác khoáng sản; cấp phép thăm dò, khai thác và công nhận trữ lượng khoáng sản theo quy định. Công tác quản lý hoạt động khai thác, đóng cửa mỏ, tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, rà soát quy hoạch và quản lý khu vực khoáng sản tiếp tục được triển khai chặt chẽ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản nhằm kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

Công tác quản lý, bảo vệ môi trường được quan tâm triển khai đồng bộ, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất thải và tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi

trường. Công tác quan trắc và bảo vệ môi trường được triển khai thường xuyên thông qua kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống quan trắc tự động, vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải tại khu công nghiệp, cơ sở sản xuất và các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, công tác xác minh, xử lý các phản ánh về ô nhiễm môi trường được thực hiện kịp thời; tăng cường hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt, triển khai các dự án xử lý rác thải và điện rác. Công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, chăn nuôi và dự án nông lâm nghiệp được tăng cường; đồng thời thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo đúng quy định.

7. Khoa học, công nghệ, thông tin và chuyển đổi số

Trong tháng triển khai thực hiện kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2026, Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Sơn La; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia 4 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2026; tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến của Ban chỉ đạo 1287 về dữ liệu tỉnh; triển khai một số nội dung thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục duy trì các hệ thống thông tin, nền tảng số hoạt động ổn định, thông suốt; vận hành Kho dữ liệu dùng chung và Cổng Dữ liệu mở tỉnh Sơn La; chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các sở, ngành, UBND cấp xã. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ; tập trung hoàn thiện dự thảo Nghị quyết lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026; xây dựng dự thảo Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của UBND tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI

1. Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống dân cư trên địa bàn toàn tỉnh ổn định; các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Trong tháng tổ chức thực hiện việc ký kết Thỏa thuận hợp tác về đưa người lao động đi làm việc thời vụ với huyện Boseong, tỉnh Jeollanam, Hàn Quốc, toàn tỉnh hiện có 129 người lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tư vấn các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về việc làm cho 3.146 lượt người; đăng nhu cầu tuyển dụng cho công ty, doanh nghiệp 11 vị trí; có 41 hồ sơ thông tin người tìm việc.

Chủ động tham mưu, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, đảm bảo công khai, minh bạch, không để xảy ra tồn đọng hồ sơ; thường xuyên thăm hỏi, nắm

tình hình đời sống và sức khỏe người có công và thân nhân của họ. Trong tháng 5 năm 2026, đã thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho 100% người có công và thân nhân người có công bảo đảm kịp thời, chính xác, an toàn và minh bạch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Giáo dục - đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động tăng cường giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong đó chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, chủ động tạo ra môi trường học tập tích cực và an toàn, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Trong tháng chỉ đạo các cơ sở giáo dục hoàn thành chương trình, tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối năm học 2025-2026 đối với các cấp học theo quy định; Kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia; Hoàn thành hồ sơ công nhận trường chuẩn quốc gia đợt 1 và đợt 2 năm học 2025-2026. Tổ chức chương trình Tuyên dương giáo viên tổng phụ trách Đội và thiếu nhi tiêu biểu nhân dịp kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2026) và 85 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2026), liên hoan thiếu nhi các dân tộc tỉnh Sơn La lần thứ V, năm 2026. Trao học bổng và phát động phong trào “Học không bao giờ cùng” năm 2026.

3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh tổ chức tốt công tác khám, điều trị, cấp cứu, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo thường trực khám chữa bệnh, thực hiện ứng trực 24/24 giờ. Trong tháng 5 năm 2026, các cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh đã tổ chức khám và điều trị cho 131.281 lượt, trong đó bệnh nhân điều trị nội trú 22.559 người, số bệnh nhân điều trị ngoại trú 43.595 bệnh nhân, số bệnh nhân chuyển tuyến 2.678 lượt.

Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, các bệnh truyền nhiễm, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra; theo dõi, giám sát để phát hiện sớm và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh truyền nhiễm, không để lây lan rộng, bùng phát kéo dài trong cộng đồng. Trong tháng, công tác quản lý môi trường y tế được triển khai đồng bộ, tập trung giám sát, hướng dẫn về vệ sinh môi trường, chất thải y tế, nước sinh hoạt, y tế trường học, an toàn lao động và phòng chống tai nạn thương tích; đồng thời kiểm tra, hướng dẫn tại một số cơ sở, địa phương theo kế hoạch. Công tác truyền thông y tế được tăng cường với nhiều hình thức, phối hợp cơ quan báo chí tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng và chăm sóc sức khỏe; đẩy mạnh truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức người dân.

Tiếp tục triển khai các hoạt động giám sát, hướng dẫn chuyên môn về công

tác quản lý môi trường y tế trên địa bàn tỉnh; tập trung vào các nội dung về vệ sinh môi trường, quản lý chất thải y tế, chất lượng nước sinh hoạt, y tế trường học, an toàn vệ sinh lao động và phòng, chống tai nạn thương tích.

Trong tháng 5 năm 2026, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm tại xã Phiêng Pần và xã Yên Sơn, với tổng số 25 người ăn, 08 người mắc, trong đó 03 người tử vong do ngộ độc độc tố tự nhiên từ nấm. Các trường hợp mắc đã được phát hiện, cấp cứu và điều trị kịp thời; ngành y tế phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức điều tra dịch tễ, xác minh nguyên nhân, hướng dẫn xử lý môi trường và tăng cường tuyên truyền phòng, chống ngộ độc thực phẩm trong cộng đồng. Ngoài ra, ghi nhận 14 ca mắc bệnh truyền nhiễm rải rác tại các địa phương, không phát sinh ổ dịch lớn trên địa bàn tỉnh.

4. Văn hóa, thể thao, du lịch

Tổ chức thành công nhiều chương trình văn hóa, nghệ thuật, thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh như: Kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2026); 140 năm ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886-01/5/2026); Kỷ niệm 72 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2026); tổ chức hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục duy trì nâng cao chất lượng các hoạt động thể dục thể thao trong toàn tỉnh; ban hành Quyết định về việc thành lập Đoàn huấn luyện viên, vận động viên tham gia thi đấu các giải: giải Điền kinh Cúp Tốc độ Thống Nhất Thành phố Hồ Chí Minh; giải vô địch Pencak Silat trẻ quốc gia tại tỉnh An Giang; giải vô địch Taekwondo các Câu lạc bộ quốc gia tại phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; giải Vô địch Cầu lông trẻ quốc gia; giải vô địch Muay trẻ quốc gia năm 2026; báo cáo kết quả thi đấu của vận động viên tỉnh Sơn La tham gia giải Vô địch Taekwondo trẻ thế giới năm 2026 tại Uzbekistan; tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp, các giải thể thao quần chúng và tập huấn bơi phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em năm 2026. Thành lập đoàn huấn luyện viên, vận động viên tham dự các giải thể thao quốc gia; tổ chức Giải thể thao Người cao tuổi và Giải bóng đá nam thanh niên tỉnh Sơn La năm 2026. Tiếp tục thực hiện sơ kết Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; xây dựng chính sách hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên đội thể thao thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý nhà nước về du lịch được quan tâm. Trong tháng triển khai công tác phát triển du lịch gắn với mục tiêu tăng trưởng hai con số; kết quả triển khai nhiệm vụ Nền tảng số Du lịch thông minh năm 2025; kết quả triển khai và thực hiện việc chấp hành pháp luật về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh

vực du lịch; hiện trạng, giải pháp phát triển thương hiệu du lịch trên nền tảng văn hoá; Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2025-2030; toàn tỉnh hiện có 644 cơ sở lưu trú (07 khách sạn 3 sao trở lên); trong tháng 5/2026 lượt khách du lịch ước đạt 445 nghìn lượt; tổng doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 255 tỷ đồng.

III. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

Trong tháng, tỉnh tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về cải cách hành chính, sắp xếp đơn vị hành chính và tinh giản biên chế theo quy định. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2026 - 2030; thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính năm 2026 nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, tiếp tục hướng dẫn xây dựng kế hoạch, thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị; đôn đốc khắc phục tồn tại, nâng cao các Chỉ số SIPAS, PAR INDEX.

Công tác xây dựng chính quyền và sắp xếp tổ chức bộ máy tiếp tục được triển khai theo quy định. Tỉnh đã hoàn thiện Đề án, hồ sơ trình Bộ Nội vụ thẩm định phân loại đơn vị hành chính tỉnh Sơn La; ban hành Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ. Đồng thời, thực hiện phê duyệt danh sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với 274 trường hợp là công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách, góp phần tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh gọn biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp.

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong tháng 5 năm 2026, đã triển khai 11 cuộc thanh tra (09 cuộc theo kế hoạch, 02 cuộc đột xuất), trong đó có 04 cuộc chuyển tiếp từ tháng trước; ban hành 04 kết luận thanh tra đối với 14 tổ chức, đơn vị. Qua thanh tra phát hiện sai phạm kinh tế với số tiền 1.805,065 triệu đồng, kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước 1.465,892 triệu đồng và xử lý khác 339,173 triệu đồng. Lũy kế số tiền phải thu hồi nợ ngân sách nhà nước là 4.085,492 triệu đồng; xử lý khác 644,276 triệu đồng; diện tích đất phải thu hồi là 3.008,5 m².

IV. QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững, ổn định; chủ quyền biên giới, vùng trời, khu vực cửa khẩu được quản lý chặt chẽ. Các đơn vị vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực ban, trực sẵn sàng

chiến đấu; tổ chức tốt hoạt động kiểm soát quân sự, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được tăng cường; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ; triển khai hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm.

Quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán nước ngoài được duy trì, phát triển; mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Sơn La với 09 tỉnh nước CHDCND Lào được củng cố, tăng cường. Trong tháng 5 năm 2026, triển khai các nội dung trọng tâm về công tác biên giới theo Biên bản cuộc họp thường niên lần thứ 34 giữa hai Đoàn đại biểu biên giới Việt Nam - Lào và Kế hoạch công tác biên giới năm 2026 của Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh; báo cáo kết quả bàn giao thực địa đường biên giới, hệ thống mốc quốc giới, cọc dấu biên giới Việt Nam - Lào cho UBND 13 xã biên giới sau sáp nhập; phối hợp trao đổi, xử lý một số nội dung liên quan đến công trình nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ bản Pa Háng đến bản Huổi Hiêng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn; cử Đoàn công tác đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý biên giới và ứng dụng chuyên đổi số tại tỉnh Lạng Sơn; ban hành Quyết định giao 13 xã biên giới quản lý đường biên giới, hệ thống mốc quốc giới, cọc dấu biên giới Việt Nam - Lào theo quy định; lập Đề án phát triển kinh tế khu vực biên giới tỉnh Sơn La giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; đón tiếp, làm việc với 09 đoàn với 44 lượt người nước ngoài (trong đó 04 đoàn với 38 lượt người đến từ CHDCND Lào); cử 03 đoàn với 12 lượt cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đi công tác nước ngoài (trong đó 01 đoàn với 05 lượt người đi CHDCND Lào).

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6 NĂM 2026

Trong tháng 6 năm 2026, các cấp, các ngành tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 592/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Quyết định số 3194/QĐ-UBND của UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế xã hội đã đề ra năm 2026; đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; tập trung cao các nội dung trình Kỳ họp thứ hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026), HĐND tỉnh khóa XVI. Trên cơ sở đó, tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

1. Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh

a) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo sản xuất trồng trọt, chăn nuôi bảo đảm đúng khung thời vụ, cơ cấu giống và kế hoạch sản xuất; tăng cường hướng dẫn kỹ

thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi, chủ động phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại do thời tiết bất lợi gây ra. Đẩy mạnh phát triển các vùng sản xuất tập trung, vùng nguyên liệu gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, đề án phát triển nông nghiệp bền vững, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, chủ động triển khai các phương án phòng, chống thiên tai, đảm bảo ổn định sản xuất và đời sống nhân dân trong mùa mưa năm 2026.

Lâm nghiệp: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tập trung cao độ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong điều kiện thời tiết khô hanh, nguy cơ cháy rừng ở mức cao. Chỉ đạo các lực lượng kiểm lâm, chủ rừng và chính quyền cơ sở duy trì nghiêm chế độ trực phòng cháy, chữa cháy rừng 24/24 giờ tại các khu vực trọng điểm; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong quản lý, bảo vệ rừng; thực hiện hiệu quả các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm “4 tại chỗ”, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Thủy sản: Tiếp tục chỉ đạo phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả, khai thác tốt tiềm năng mặt nước lòng hồ thủy điện, hồ chứa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý môi trường nuôi, theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản; hướng dẫn người dân áp dụng các quy trình kỹ thuật trong nuôi trồng, chăm sóc và thu hoạch thủy sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các đề án, cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển sinh kế và nâng cao thu nhập cho người dân khu vực lòng hồ.

b) Công nghiệp: Tiếp tục tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất công nghiệp, theo dõi sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp, năng lượng tái tạo, thủy điện nhỏ và hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực khoáng sản, vật liệu nổ công nghiệp, hoạt động đầu tư, vận hành các nhà máy thủy điện; thực hiện tốt công tác thẩm định, cấp phép, kiểm tra, giám sát theo quy định. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh.

c) Thương mại - Dịch vụ: Tiếp tục tăng cường công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử; hướng dẫn kỹ năng bán hàng trực tuyến, livestream giới thiệu sản phẩm; thông tin, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các chương trình kết nối cung cầu, hội chợ, triển lãm thương mại và hoạt động xúc

tiền xuất khẩu do Bộ Công Thương và các tỉnh, thành phố tổ chức. Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu với Trung Quốc để kịp thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục ban hành thông tin thị trường đối với các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phối hợp tham gia các hội thảo tham vấn, xây dựng khuyến nghị chính sách về xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn, đảm bảo nguồn cung ổn định phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

2. Tài chính và ngân hàng

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026; đề nghị phê duyệt báo cáo tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2025 theo quy định; quyết toán kinh phí thực hiện diễn tập phòng thủ năm 2026; đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng; thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động, lãi suất cho vay, phí dịch vụ. Thực hiện việc tăng trưởng tín dụng trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và gắn liền với nâng cao chất lượng tín dụng; hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; thúc đẩy chuyển đổi số, đảm bảo an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử và thanh toán thẻ trên địa bàn.

3. Quản lý đầu tư, xây dựng

Chỉ đạo triển khai đẩy nhanh thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư, thanh tra, kiểm tra chất lượng công trình xây dựng. Tập trung triển khai dự án đường bộ cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu, đoạn tuyến qua địa bàn tỉnh Sơn La; các dự án trường học liên cấp biên giới theo Thông báo Kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị; thực hiện quyết liệt Chương trình mục tiêu Quốc gia. Tiếp tục rà soát, đôn đốc thực công tác thực hiện chuẩn bị đầu tư, phân bổ kế hoạch vốn còn lại năm 2026. Thực hiện rà soát điều chỉnh kế hoạch vốn của những dự án chậm tiến độ, không có khả năng thanh toán, sang các dự án cần đẩy nhanh tiến độ, có khả năng giải ngân.

Tiếp tục chủ động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong triển khai các dự án; đẩy mạnh công tác thực hiện thu hút đầu tư các dự án vào các lĩnh vực mà

tỉnh có thể mạnh.

4. Tài nguyên - môi trường, khoa học - công nghệ

Tập trung thực hiện Quyết định kiện toàn các Ban chỉ đạo về phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Đề án 06 và ban chỉ đạo về Dữ liệu tỉnh; rà soát, điều chỉnh Kiến trúc Chính quyền điện tử và Chiến lược chuyển đổi số tỉnh theo Khung dữ liệu quốc gia; xây dựng Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số năm 2026; tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026; đơn đốc dịch vụ công trực tuyến và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử; tập huấn nhân lực số; báo cáo sơ kết 2 năm phong trào "Bình dân học vụ số" và ban hành quy chế vận hành. Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của ban chỉ đạo 1287, triển khai các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban chỉ đạo 1287. Tiếp tục triển khai duy trì, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung: Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Sơn La; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 2 cấp; Trung tâm điều hành thông minh. Ban hành Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số của UBND tỉnh giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức Hội nghị phổ biến tuyên truyền các quy định về an toàn bức xạ; rà soát các doanh nghiệp, hợp tác xã, các chủ thể triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

5. Đời sống, văn hóa – xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống của dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, bổ sung kế hoạch và triển khai mua sắm thuốc nhằm đảm bảo sẵn sàng cung ứng đủ thuốc phục vụ công tác cấp cứu; khám, chữa bệnh cho nhân dân; tăng cường quản lý chất lượng thuốc, đấu thầu mua sắm; kiểm tra hoạt động kinh doanh dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ mua sắm, đấu thầu tập trung theo quy định, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, giảm nghèo. Đẩy mạnh công tác thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động, tư vấn giới thiệu việc làm. Làm tốt công tác quản lý, cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác rà soát, nắm bắt địa bàn, áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp đối với các trường hợp được kết luận nghiện ma túy; tiếp nhận, thực hiện các biện pháp quản lý, chữa trị, giáo dục cho học viên theo quy định.

Tập trung tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh trong tháng 6 năm 2026: Kỷ niệm 115 năm Ngày

Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 05/6/2026); Ngày Quốc tế thiếu nhi (01/6); Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6)... Ban hành Kế hoạch thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại năm 2026; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thông tin, báo chí, xuất bản; nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính và viễn thông.

Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Tăng cường công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, gia đình văn hóa. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; thực hiện công tác bảo quản, quản lý tư liệu, hiện vật tại Bảo tàng tỉnh và Di tích Nhà tù Sơn La. Đẩy mạnh hoạt động thư viện, luân chuyển sách báo, số hóa tài liệu và phục vụ đọc sách tại cơ sở. Tổ chức xây dựng các chương trình nghệ thuật, tuyên truyền, biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị và các ngày lễ lớn của tỉnh. Tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; thực hiện biên dịch, lồng tiếng phim, tài liệu tuyên truyền bằng tiếng dân tộc. Tổ chức chiếu phim lưu động phục vụ nhân dân tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao, tham gia các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Sơn La lần thứ X năm 2026 và các hoạt động thi đấu thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao năm 2026. Trình Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; ban hành quy định mức thưởng và chi tiền thưởng cho các huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao khu vực và toàn quốc. Đồng thời, ban hành quyết định cử các đoàn huấn luyện viên, vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao thành tích cao khu vực và toàn quốc theo kế hoạch.

6. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; ban hành các báo cáo phân tích kết quả Chỉ số cải cách hành chính (CCHC), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025; đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu công tác cải cách hành chính tỉnh Sơn La” năm 2026. Công tác rà soát, đánh giá hiện trạng thôn, tổ dân phố; tổng hợp kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh tiếp tục được triển khai theo quy định. Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; triển khai quy trình giao biên chế công chức, viên chức sau

khí Trung ương giao biên chế năm 2026 và giai đoạn 2026-2031; tiếp tục thực hiện các quy trình tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định hiện hành. Đồng thời, tiếp tục theo dõi, hướng dẫn triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết; thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy cấp tỉnh, cấp xã theo chỉ đạo của Trung ương.

7. Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Đảm bảo an ninh trật tự, duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ trực chiến sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường quản lý và bảo vệ biên giới, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện sớm, từ xa mọi âm mưu phá hoại của lực lượng thù địch. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài; phòng cháy, chữa cháy; trật tự an toàn giao thông, đặc biệt kiểm chế tai nạn giao thông, nâng cao ý thức cảnh giác với các loại tội phạm trên không gian mạng. Tiếp tục duy trì và tăng cường phát triển mối quan hệ đoàn kết hữu nghị và hợp tác toàn diện với các tỉnh nước CHDCND Lào và các Đại sứ quán có quan hệ hợp tác với tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2026. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường nghiêm túc, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, LLVT;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐ, CVCK, TTTT);
- Lưu: VT, THKT (Loan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt